GV: Lê Thị Dịu

Email: lediuntt@gmail.com

**DUYỆT. ĐÃ SỬA (BÔI ĐỎ)**

|  | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** |
| --- | --- |
|  | **Năm học 2023 - 2024** |

**Môn: Ngữ Văn**

**Khối: 6**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

**A. ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)**

***Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu phía dưới:***

***BÀ CHÚA BẦU***

*Vào thời nhà Hán cai trị Việt Nam, ở huyện Lập Thạch (Vĩnh Phúc) có một bà cụ già trồng được một cây bầu kì lạ. Cây bầu lớn lên nhưng không thấy ra hoa kết quả, dây bầu cử nở dài lan mãi. Dây lan ra rất dài, bò lên cả núi đồi, cứ thế mà lan đến tận huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, rồi leo lên tận núi cao ở đó. Từ đó dây bầu mới bắt đầu trổ hoa và kết thành một quả bầu. Rồi từ trong trái bầu ấy, nở ra một cô gái, chỉ vài ngày sau đã lớn thành một thiếu nữ. Cô gái lần theo dây bầu về đến gốc cây, gặp bà già trồng bầu, nhận bà làm mẹ. Mọi người thấy sự lạ, gọi ngay cô gái là cô Bầu. Và ngọn núi được gọi là núi Bầu.*

*Hai mẹ con nuôi nhau qua ngày, được ít lâu thì bà cụ mất. Nàng Bầu đem mẹ lên sườn núi chôn. Khi đào đất để chôn mẹ, nàng bắt được một cái chuông, đem về nhà. Chuông tuy bé nhưng mỗi khi gõ vào thì tiếng kêu lên rất to và vang đi rất xa. Từ Lập Thạch, tiếng chuông vang tới khắp mấy huyện xung quanh. Khi nghe tiếng chuông, lòng người ai nấy cũng đều cảm thấy xốn xang, như có điều gì nung nấu ở bên trong.*

*Thái thú nhà Hán cai trị Việt Nam lúc đó là Tô Định rất tàn bạo, mất lòng dân. Năm 40, Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa ở Phong Châu, nàng Bầu hay tin bèn gõ chuông lên. Nghe tiếng chuông, các thanh niên nam nữ tất thảy đều bỏ dở công việc, sắm cung tên hoặc trở về nhà lấy giáo mác, băng đèo lội suối chạy một mạch về phía huyện Lập Thạch, đến bên cạnh nàng Bầu. Chỉ trong một ngày đã có tới mấy ngàn người có mặt quanh bà. Rồi mọi người vào cơ ngũ tề chỉnh, nhất tề tôn phù nàng Bầu làm chủ tướng. Nàng Bầu đem quân tới Phong Châu quy phục dưới cờ Hai Bà Trưng, được giao việc chống quân Tô Định. Bà lập được nhiều chiến công, đánh đuổi Tô Định, được Trưng Trắc phong làm công chúa. Vì vậy ai cũng gọi là bà Chúa Bầu. Năm 42, tướng Hán là Mã Viện mang quân sang đánh, quân Trưng Vương yếu hơn phải rút lui.*

*Năm 43, Trưng Vương bị thua ở Cẩm Khê, đội binh của bà chúa Bầu cũng lâm nạn. Không chống cự nổi với thế giặc quá lớn, bà Chúa Bầu phải chạy về vùng Đạo Trù thuộc huyện Lập Thạch. Khi thấy không còn cách nào cứu vãn nổi tình thế, bà sai quân lính vứt chiếc chuông xuống vực, rồi tự mình cũng nhảy xuống đó, tự vẫn.*

*Từ đó, các đời sau, mọi người trong vùng Lập Thạch, Sơn Dương đã lập đền thờ tưởng nhớ công lao của bà ở những nơi xảy ra sự tích: Thôn của bà mẹ trồng bầu được gọi là thôn Bầu. Ngọn núi Sơn Dương (Tuyên Quang) được gọi là núi Bầu. Tới thế kỷ XVI, họ Vũ cát cứ chống nhà Mạc, xây thành tại đây gọi là thành Bầu và các đời họ Vũ truyền nối nhau được gọi là Chúa Bầu. Chính dòng họ Vũ này cũng có một người con gái là nữ tướng và có công với dân trong vùng, khi mất được thờ và tôn là Bà chúa Bầu họ Vũ để phân biệt với Bà chúa Bầu tướng của Hai Bà Trưng. Nơi bà sai vứt chuông rồi tự vẫn là vực Chuông. Tại các nơi đền thờ bà, hàng năm dân làng vẫn mở hội lễ. Các triều đại về sau đều sắc thượng phong cho bà.*

*(Truyện dân gian Việt Nam, NXB Kim Đồng, 2019)*

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm): *Em hãy viết vào bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.***

**Câu 1.** “Bà chúa Bầu” thuộc thể loại truyện dân gian gì?

A. Truyện cổ tích B. Truyện truyền thuyết

C. Truyện thần thoại D. Truyện ngụ ngôn

**Câu 2.** Điều gì sau đây **không** được kể trong truyện trên?

A. Cuộc đời và chiến công của bà chúa Bầu.

B. Công cuộc giúp Hai Bà Trưng đánh giặc của bà chúa Bầu.

C. Sự ra đời kì lạ của bà chúa Bầu.

D. Cuộc khởi nghĩa của nhà Mạc.

**Câu 3.** Nhân vật chính trong câu chuyện là ai?

A. Hai mẹ con bà Bầu B. Bà chúa Bầu

B. Hai Bà Trưng D. Bà chúa Bầu và Hai Bà Trưng

**Câu 4.** Yếu tố kì ảo nào thể hiện sự ra đời kì lạ của nàng Bầu?

A. Khi chôn cất mẹ, nàng Bầu nhặt được quả chuông kì lạ.

B. Nàng Bầu lập được nhiều chiến công giúp Hai Bà Trưng

C. Cô gái lần theo dây bầu đến tận gốc thì gặp bà lão.

D. Dây bầu leo lên tận núi mới có quả, nở ra nàng Bầu.

**Câu 5.** Vì sao hay tin Hai Bà Trưng khởi nghĩa ở Phong Châu, nàng Bầu lại gõ chuông?

A. Muốn tập hợp mọi người cùng đồng lòng đánh giặc.

B. Muốn theo Hai Bà Trưng đánh giặc.

C. Thể hiện sự căm thù quân Tô Định tàn bạo.

D. Thể hiện sự mong muốn tập hợp mọi người.

**Câu 6.** Từ “nhất tề” có nghĩa là gì?

A. Thống nhất trở thành số một

B. Quyết định phải làm một việc gì đó

C. Đồng lòng, nhất trí cao

D. Chung tay, giúp đỡ lẫn nhau

**Câu 7.** Đâu là vai trò của yếu tố kì ảo trong việc thể hiện chủ đề truyện?

A. Tăng vẻ đẹp, sự phi thường của bà chúa Bầu.

B. Tạo sức mạnh đánh giặc cho bà chúa Bầu.

C. Là thủ pháp quan trọng xây dựng cốt truyện.

D. Tô đậm lòng yêu nước, sức mạnh và khát vọng đánh giặc của bà chúa Bầu.

**Câu 8.** Dòng nào ***không*** thể hiện chủ đề, thông điệp của câu chuyện?

A. Ca ngợi sự đoàn kết, đồng lòng của nhân dân đánh giặc.

B. Lý giải sự hình thành một số di tích văn hóa – lịch sử.

C. Ca ngợi người lao động bình dị, chăm chỉ làm lụng.

D. Tự hào về sức mạnh, truyền thống đánh giặc của dân tộc.

**PHẦN II. TỰ LUẬN (4,0 điểm)**

**Câu 1 (1,0 điểm).** Xác định các yếu tố lịch sử có trong văn bản trên.

**Câu 2 (1,0 điểm).** Nêu ý nghĩa của chi tiết quả chuông thần kì trong truyện trên.

**Câu 3 (2,0 điểm).** Viết đoạn văn khoảng 5 câu nêu cảm nghĩ của em về ý nghĩa của kết thúc truyện.

**B. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn kể sáng tạo một truyện cổ tích mà em yêu thích bằng cách đóng vai một nhân vật trong truyện.

**-----------Hết ----------**

*(Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm).*

Họ và tên học sinh: ……………………………………… Số báo danh: …………………

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC - HIỂU** | **6,0** |
| **Trắc nghiệm** | **2,0** |
| **1** | B | 0,25 |
| **2** | D | 0,25 |
| **3** | B | 0,25 |
| **4** | D | 0,25 |
| **5** | A | 0,25 |
| **6** | C | 0,25 |
| **7** | D | 0,25 |
| **8** | C | 0,25 |
| **Tự luận** | **4,0** |
| **1** | Các yếu tố thuộc lịch sử có trong văn bản:- Các địa danh xác định: Lập Thạch (Vĩnh Phúc); huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Phong Châu; Ngọn núi Sơn Dương (Tuyên Quang)…- Các nhân vật lịch sử: Hai Bà Trưng, Tô Định (Thái thú nhà Hán cai trị Việt Nam) | 0,50,5 |
| **2** | - Ý nghĩa chi tiết quả chuông thần kì:+ Chi tiết này xuất hiện nhiều lần trong tác phẩm (Chuông tuy bé nhưng mỗi khi gõ vào thì tiếng kêu lên rất to và vang đi rất xa; Tiếng chuông vang khắp mấy huyện xung quanh; Khi nghe tiếng chuông, lòng người ai nấy cũng đều cảm thấy xốn xang như có điều gì nung nấu bên trong…)+ Làm cho câu chuyện thêm hấp dẫn, li kì+ Cho thấy sự phong phú trong trí tưởng tượng của tác giả dân gian+ Góp phần thể hiện tư tưởng, chủ đề của bài: Tiếng chuông là âm thanh của lòng yêu nước; là thanh âm hiệu triệu đặc biệt khi Tổ quốc lâm nguy, qua đó thể hiện sự thống nhất, đoàn kết của dân tộc trong đánh giặc giữ nước. | 0,250,250,250,25 |
| **3** | - Hình thức: đoạn văn- Nội dung: *HS nêu được từ 2 ý trở lên đạt điểm tối đa*+ Lý giải sự hình thành của thôn Bầu, núi Bầu, vực Chuông.+ Trân trọng kì tích của bà chúa Bầu.+ Ca ngợi chiến công của bà chúa Bầu và tin tưởng sẽ có người tiếp nối đánh giặc.+ Mong muốn nhân dân ta phát huy truyền thống yêu nước và đánh thắng giặc. | 0,51,5 |
| **II** | **VIẾT** | **4,0** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc của bài văn*- Đầy đủ bố cục 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài- Thân bài biết tách đoạn | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Viết bài văn kể chuyện sáng tạo.* | 0,25 |
| *c. Viết bài văn*Về nội dung:**1. Mở bài**- Đóng vai nhân vật để tự giới thiệu sơ lược về mình từ đầu đến cuối chuyện. (xưng “tôi” hoặc “ta” nhất quán) - Lí do kể lại truyện.**2. Thân bài**- Giới thiệu nhân vật chính – xuất thân của các nhân vật - Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện- Diễn biến chính:+ Khi kể được quyền tưởng tượng, sáng tạo thêm nhưng không được làm thay đổi nội dung cơ bản của truyện.+ Các sự việc được kể theo trình tự mở đầu, phát triển, cao trào, kết thúc. Giữa các sự việc có sự liên kết chặt chẽ.+ Khai thác nhiều hơn ở các chi tiết tưởng tượng, kì ảo.+ Có sử dụng đan xen yếu tố miêu tả, biểu cảm.**3. Kết bài**- Kết thúc câu chuyện- Bài học rút ra sau câu chuyện | 3,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo:* Bố cục mạch lạc,cách kể linh hoạt, lời văn sáng tạo,... | 0,25 |